

Số: 357/2017/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 25 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 453/2017/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa:

Chị Phạm Thị Hương G, sinh năm 198X; đăng ký nhân khẩu thường trú : Số 23/26 NTL, phường NX, Quận LC, thành phố Hải Phòng; hiện ở: Số 18A/654 T L, phường VN, Quận LC, thành phố Hải Phòng.

Anh Phạm Hải B, sinh năm 197Y; đăng ký nhân khẩu thường trú : Số 23/26 NTL, phường NX, Quận LC, thành phố Hải Phòng; hiện ở: Số 18A/654 TL, phường VN, Quận LC, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 17 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hương G và anh Phạm Hải B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Hương G và anh Phạm Hải B cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung Phạm Hải N, sinh 05/01/200Z và Phạm Phương C, sinh 20/6/200T cho chị Phạm Thị Hương G nuôi dưỡng; anh B cấp dưỡng mỗi con là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự

thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 9/2017.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị G có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh B chưa thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị G và anh B mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước, số tiền này chị G và anh B đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0004609 ngày 07 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Người yêu cầu;
- UBND phường NS, Quận KA, Hải Phòng(GCNKH năm 2005);
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng